

Bản án số: 34a/2020/HS-ST
Ngày 26-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LỘC, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vương Đình Thi.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Lan và bà Nguyễn Thị Phương Minh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Anh- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trác Dương- Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2020, tại Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 26/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 24/2020/HSST-QĐ ngày 12 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Bùi Đức T, sinh năm 1964 tại huyện G, tỉnh Hải Dương. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã D, huyện G, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Đức S và bà Phạm Thị T2; có vợ là Hoàng Thị N và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

+ Tại bản án số 78 ngày 17/10/2000, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xử phạt Bùi Đức T 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng về tội "Cố ý gây thương tích", chấp hành xong ngày 17/3/2011, đã được xóa.

+ Ngày 18/9/2002, bị Công an huyện Gia Lộc xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Chứa bạc", chấp hành xong ngày 23/9/2002, đã được xóa.

+ Ngày 25/7/2006, bị Công an huyện Gia Lộc xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Đánh bạc", chấp hành xong ngày 27/7/2006, đã được xóa.

+ Tại bản án số 01/2011/HSST ngày 11/01/2011, Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc xử phạt Bùi Đức T 27 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", chấp hành xong ngày 13/12/2012, đã được xóa.

Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Văn T3, sinh năm 1990; trú tại: Thôn P, xã T4, huyện G, tỉnh Hải Dương; (vắng mặt)

2. Anh Phạm Văn T5, sinh năm 1990; trú tại: Thôn P, xã T4, huyện G, tỉnh Hải Dương; (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Đức T là người bán xổ số tại lán nhà ở thôn Đ, xã D, huyện G, tỉnh Hải Dương. T vừa bán xổ số, vừa bán số lô, số đề cho ai có nhu cầu. Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 07/01/2020, Phạm Văn T5 sinh năm 1990 trú tại thôn P, xã T4, huyện G đến nơi bán xổ số của T để mua các số lô, số đề. Khi T5 đang tìm hiểu để xem mua số lô, số đề nào thì có Nguyễn Văn T3 sinh năm 1990 trú tại thôn P, xã T4, huyện G cũng đến mua số lô, số đề của T, T3 hỏi mua số "3 càng" nhưng T bảo đã hết giờ đánh số "3 càng". T3 hỏi mua các số đề đầu 8 và đề đít 8 mỗi số 70.000 đồng, T đồng ý bảo 1.400.000 đồng, T lấy bút ghi các số đề mà T3 mua vào 1 tờ lịch, T3 hỏi mua tiếp hai số lô 86, 68 mỗi số 50 điểm (1 điểm = 20.000 đồng) là 2.000.000 đồng, T ghi tiếp hai số lô T3 mua vào tờ lịch trên. Tổng số tiền mua lô, mua đề của T3 là 3.400.000 đồng. T3 lấy trong người ra số tiền 3.400.000 đồng đưa cho T, T cầm tiền T3 đưa đếm lại thấy đủ và để tiền trên mặt bàn đang ngồi. Ngay sau đó T5 bảo với T cho mua các số lô 57, 94, 32 mỗi số 30 điểm là 1.800.000 đồng; mua các số đề 57, 94, 32 mỗi số 50.000 đồng là 150.000 đồng, T đồng ý và dùng bút ghi các số lô, số đề T5 mua vào tờ lịch trên đồng thời bảo với T5 tổng số tiền là 1.950.000 đồng. T5 lấy số tiền 2.000.000 đồng đưa cho T, T cầm tiền đếm lại và để chung vào số tiền T3 trả đang để trên mặt bàn. T đang chuẩn bị trả tiền thừa cho T5 số tiền 50.000 đồng thì bị lực lượng Công an huyện Gia Lộc phát hiện, kiểm tra. T đã vo viên tờ lịch ghi các số lô, số đề vừa bán cho T3 và T5 vút về phía sau vị trí đang ngồi nhằm che giấu hành vi bán lô, bán đề. Công an huyện Gia Lộc đã tiến hành lập biên bản vụ việc, thu giữ 01 tờ lịch đã nhàu, bên trong có ghi các chữ viết, chữ số; 01 chiếc bút bi mực xanh và số tiền 5.400.000 đồng là tiền Thoát vừa bán số lô, số đề cho T3 và T5.

Việc tính thắng thua khi chơi lô đề thì căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng vào lúc 18 giờ 15 phút hằng ngày; số đề gồm có các loại: Số đề 02 số là người mua chọn mua bất kỳ số tự nhiên có hai chữ số nào từ 00 đến 99. Số trúng là số trùng với hai chữ số cuối của giải đặc biệt xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày. Giá trị số đề 02 số khi người mua thắng được nhân lên 77 lần so với số tiền mà người mua bỏ ra ban đầu. Đề 03 càng là người mua chọn mua bất kỳ số tự nhiên có 3 chữ số nào từ 000 đến 999 và số tiền tùy người mua lựa chọn. Số trúng là số trùng với 03 chữ số cuối cùng của giải đặc biệt xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày. Nếu đánh đề 3 càng thắng thì sẽ được trả thưởng gấp 400 lần số tiền đã bỏ ra mua. Số lô thì so sánh với hai số đầu (lô đầu) hoặc hai số cuối (lô cuối) của các dãy số trong tất cả các giải, nếu có số trùng với số đã mua là trúng, trùng 01 lần nhân 01 lần, trùng 02 lần nhân 02 lần,... Người chơi đánh lô thường, nếu trúng người chơi được người bán

trả số tiền gấp 3,5 lần số tiền đã mua số lô đó; nếu trùng 02 con trong các giải thì được người bán trả số tiền gấp 7 lần. Số lô khi mua được tính theo điểm, quy định mỗi 1 điểm lô khi mua là 20.000 đồng/01 điểm. Mỗi điểm lô khi người mua thắng thì sẽ được số tiền 70.000 đồng từ người bán. Người mua số lô, số đề phải mua và thanh toán tiền ngay tại thời điểm mua; khi có kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày thì dựa vào đó so sánh thắng, thua. Tiền thắng sẽ được người bán số lô, số đề thanh toán cho người mua vào ngày hôm sau. Còn nếu thua thì mất số tiền mua số lô, số đề ban đầu bỏ ra.

Kết luận giám định số 16/KLGD ngày 28/02/2020, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chữ viết, chữ số bằng mực bút bi màu xanh trên mảnh giấy kích thước 16,6x11,3 cm là tài liệu cần giám định với chữ viết, chữ số đứng tên Bùi Đức T trên các tài liệu mẫu so sánh là do cùng một người viết ra.

Cáo trạng số 25/CT-VKS ngày 18/3/2020, Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Gia Lộc truy tố bị cáo Bùi Đức T về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên toà:

Đại diện VKSND huyện Gia Lộc giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Toà án: Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 321; các điểm s, v khoản 1 Điều 51; các khoản 1, 2, 5 Điều 65; các điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS; các điểm a, b khoản 2 Điều 106, Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS); Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với bị cáo. Tuyên bố bị cáo Bùi Đức T phạm tội "Đánh bạc". Xử phạt bị cáo Bùi Đức T từ 06 đến 08 tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 12 đến 16 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo Bùi Đức T từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng. Về vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 bút bi mực xanh của bị cáo; tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 5.350.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc và sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 50.000 đồng mà anh T5 không đề nghị nhận lại; 01 tờ lịch đã nhàu có ghi các số lô, số đề có chữ ký của T tiếp tục quản lý trong hồ sơ vụ án. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, xác định quyết định truy tố, luận tội của VKSND huyện Gia Lộc đối với bị cáo là đúng và nói lời sau cùng đề nghị Toà án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định

của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện được xác định là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản vụ việc và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 07/01/2020, tại nhà ở của mình thôn Đ, xã D, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương, Bùi Đức T có hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức bán số lô, số đề cho Phạm Văn T5 với số tiền 1.950.000 đồng và bán số lô, số đề cho Nguyễn Văn T3 với số tiền 3.400.000 đồng. Tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc giữa T với T3 và T5 là 5.350.000 đồng. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi đánh bạc trái phép là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn thu lợi bất chính bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 5.350.000 đồng nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS. Như vậy, Quyết định truy tố của VKSND huyện Gia Lộc đối với bị cáo là có căn cứ.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự an toàn công cộng, nếp sống văn minh của xã hội; nạn chơi lô đề là một trong những nguyên nhân dẫn đến cảnh nợ nần, đổ vỡ hạnh phúc gia đình, dẫn đến các hành vi vi phạm pháp luật khác; bị cáo đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "đánh bạc", "chứa bạc", từng bị kết tội về tội "Cố ý gây thương tích", "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tuy đã được xóa nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cảnh tỉnh để tự tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà nay còn tiếp tục phạm tội nên cần thiết phải áp dụng một hình phạt nghiêm thì mới đủ tác dụng giáo dục, trừng trị, răn đe và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo đã từng là Công an viên được tặng thưởng giấy khen, danh hiệu thi đua "chiến sỹ thi đua" nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s, v khoản 1 Điều 51 BLHS.

[5] Ngày 11/01/2011, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc xử phạt 27 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", bị cáo chấp hành xong ngày 13/12/2012, đã được xóa án tích tính đến ngày phạm tội lần này (ngày 07/01/2020) đã quá 06 tháng, bị cáo thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân nơi cư trú nên được coi là có nhân thân tốt. Bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo thành người có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội với mục đích thu lợi nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng vụ án: Trong số tiền thu giữ 5.400.000 đồng thì có 5.350.000 đồng là tiền đánh bạc giữa bị cáo và những người chơi lô đề nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước, còn số tiền 50.000 đồng bị cáo chưa kịp trả lại anh T5, anh T5 không đề nghị nhận lại và tự nguyện sung vào ngân sách Nhà nước nên cần chấp nhận sự tự nguyện này của anh T5. Đối với 01 bút bi mực xanh là công cụ phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy; 01 tờ lịch đã nhàu có ghi các số lô, số đề có chữ ký của bị cáo là vật chứng chứng minh tội phạm nên cần tiếp tục lưu tại hồ sơ vụ án.

[8] Đối với Nguyễn Văn T3, Phạm Văn T5 là người mua số lô, số đề của bị cáo nhưng số tiền sử dụng để đánh bạc của T3 và T5 đều dưới 5.000.000 đồng, Cơ quan điều tra đã xác minh lý lịch và Công an huyện Gia Lộc đã xử phạt vi phạm hành chính đối với T3 và T5 là đúng quy định của pháp luật. Quá trình điều tra, bị cáo khai trong ngày 07/01/2020 ngoài hành vi bán số lô, số đề cho T3 và T5 ra, bị cáo còn bán số lô, số đề cho những người khác nhưng Cơ quan điều tra chưa xác định được là ai và tiếp tục điều tra xử lý sau là phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 321; các điểm s, v khoản 1 Điều 51; Điều 65; các điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; các điểm a, b khoản 2 Điều 106, các điều 135, 136, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Bùi Đức T phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt bị cáo Bùi Đức T 08 (tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 (mười sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Bùi Đức T cho Ủy ban nhân dân (UBND) xã D, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã D, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Bị cáo thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật Thi hành án hình sự. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự (năm 2019). Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo Bùi Đức T 10.000.000đ (mười triệu đồng) sung vào ngân sách Nhà nước.

3. Về vật chứng: Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 5.400.000đ (năm triệu bốn trăm nghìn đồng). Tịch thu tiêu hủy 01 bút bi viết

mực xanh. (Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Gia Lộc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lộc ngày 27 tháng 3 năm 2020).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Bùi Đức T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan điều tra, Công an huyện Gia Lộc;
- Cơ quan Thi hành án hình sự, Công an huyện Gia Lộc;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ, Công an huyện Gia Lộc;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lộc;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Vương Đình Thi